

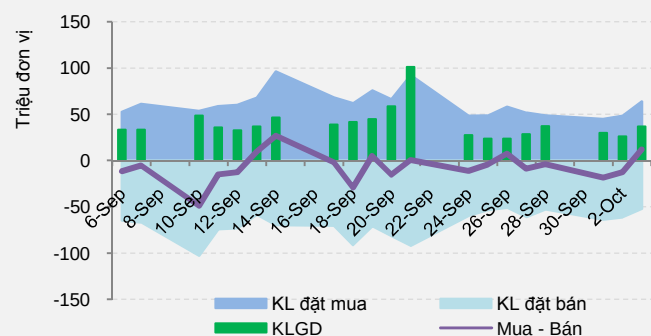
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 3/10/2012

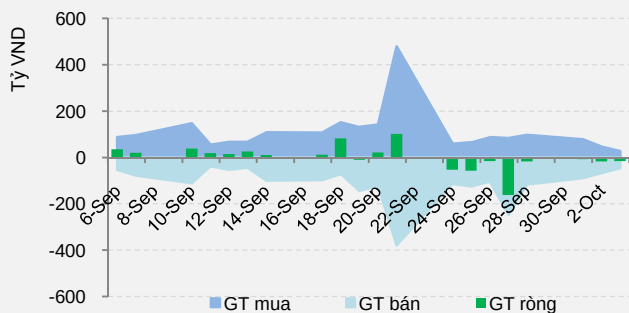
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	385.37	54.19
% Thay đổi	↑ 0.27%	↑ 0.46%
KLGD (CP)	36,720,670	20,871,338
GTGD (tỷ đồng)	567.64	143.85
Tổng cung (CP)	51,902,350	31,793,300
Tổng cầu (CP)	63,855,200	38,006,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	1,943,710	174,700
KL mua (CP)	1,276,640	271,100
GTmua (tỷ đồng)	28.42	3.86
GT bán (tỷ đồng)	44.72	0.26
GT ròng (tỷ đồng)	(16.30)	3.60

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.29%	7.8	1.4	2.1%
Công nghiệp	↑ 0.72%	9.9	0.8	6.9%
Dầu khí	↑ 0.72%	4.7	1.0	2.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.48%	8.7	1.1	0.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.69%	6.9	2.1	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.66%	12.7	3.9	15.1%
Ngân hàng	↑ 0.58%	4.5	1.3	33.3%
Nguyên vật liệu	↑ 1.40%	5.6	2.1	11.1%
Tài chính	↓ -0.59%	24.9	3.0	22.4%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.14%	11.5	2.5	5.6%
VN - Index	↑ 0.27%	10.7	2.6	79.9%
HNX - Index	↑ 0.46%	7.4	1.5	20.1%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	Tỷ trọng	Bán	Tỷ trọng
KLGD (CP)	156,660	0.4%	151,010	0.4%
GTGD (tỷ VND)	1,784	0.3%	2,877	0.5%

PHỤC HỒI KỸ THUẬT – THỊ TRƯỜNG TĂNG NHẸ TRÊN HAI SÀN

Diễn biến thị trường:

- Thị trường tăng điểm nhẹ trên hai sàn, phản ứng với mốc hỗ trợ kỹ thuật.

- Nhóm cổ phiếu chứng khoán, cổ phiếu bất động sản thị giá thấp đã giảm sâu thu hút dòng tiền.

- NĐTNN bán ròng sàn HOSE, mua ròng sàn HNX. Nhóm cổ phiếu Bluechips vốn hóa lớn tiếp tục chịu áp lực bán ra (GAS, DPM, VIC).

Nhận định:

Thị trường ghi nhận phiên tăng điểm trên hai sàn, phản ứng với ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật (đường biên dưới dải Bollinger Bands đối với VN-Index; đường biên dưới của kênh giảm giá ngắn hạn thiết lập từ tháng 8 đối với HNX-Index). Nhóm cổ phiếu chứng khoán, cổ phiếu BĐS đã giảm điểm sâu thu hút dòng tiền, biểu hiện của quan điểm đầu cơ.

Về phía yếu tố vĩ mô, lãi suất liên ngân hàng tiếp tục diễn biến ổn định, lãi suất qua đêm ở mức 3-3.5%. Tuy nhiên, lãi suất huy động tại một số Ngân hàng tiếp tục được điều chỉnh tăng. Diễn biến này cho thấy nhu cầu thanh khoản ở một số Ngân hàng do yếu tố kỳ hạn cũng như do yêu cầu mua vàng bù đắp trạng thái. Thực tế trong tháng 9, ba Ngân hàng lớn (ACB, EIB, STB) đã đi đầu trong đợt tăng lãi suất huy động vàng và huy động VND. Lực mua vàng chủ yếu trong giai đoạn hiện nay cũng tập trung ở các Ngân hàng.

Hôm nay ADB đã ra báo cáo cập nhật triển vọng phát triển châu Á 2012. Trong đó, ADB hạ dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam xuống 5.1% từ mức 5.7% đưa ra trong báo cáo hồi tháng 4. Về hệ thống Ngân hàng, tỷ lệ an toàn vốn CAR toàn hệ thống tăng trong 7 tháng đầu năm lên 14%, cao hơn nhiều mức 9% do NHNN quy định. Tuy nhiên, ADB cũng bày tỏ quan ngại về mức độ nợ xấu không rõ ràng và bảng cân đối rủi ro của một số ngân hàng do tình hình sở hữu chéo. Việc tỷ trọng tín dụng tập trung ở các DNNN cũng khiến ADB thận trọng về sự an toàn vốn của hệ thống.

Thị trường đang theo diễn biến phục hồi nhẹ khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật. Phiên tăng điểm nhẹ không đi kèm với sự cải thiện thanh khoản, thị trường đóng cửa ở mức trung bình chưa cho tín hiệu tích cực về động lực thị trường. Cần tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường tại ngưỡng kháng cự (trendline ngắn hạn đối với VN-Index; mốc 54.65 điểm đối với HNX-Index) để khẳng định xu hướng.

Với diễn biến tăng khá nóng của nhóm cổ phiếu mang tính đầu cơ, thị trường có thể tiếp tục tăng nhẹ trong phiên giao dịch ngày mai, tiến đến ngưỡng cản kỹ thuật. Tuy nhiên, với thực tế cung cầu và vĩ mô hiện tại, chúng tôi chưa đánh giá cao khả năng thị trường tăng qua ngưỡng cản kỹ thuật.



#####

VN-INDEX

- Chỉ số VN-Index ghi nhận phiên phục hồi nhẹ với thanh khoản tiếp tục ở mức thấp.

- Phiên tăng điểm điểm nhẹ với khối lượng thấp và đóng cửa ở mức trung bình chưa xác nhận được tín hiệu test của chỉ số VN-Index. Cần theo dõi thêm diễn biến thị trường để khẳng định xu hướng.

- Nếu diễn biến test lại tích cực (tăng mạnh qua ngưỡng kháng cự với thanh khoản cao), thị trường sẽ có một sóng hồi ngắn.

- Nếu thất bại trong việc test lại đường trendline, thị trường sẽ tiếp tục giảm điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số VN-Index trong trường hợp này khu vực 360 điểm.



Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Giảm	Tăng	Tăng
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
378	360	
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
405		



Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Giảm	Tăng	Tăng
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
54	50	
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
59	64	

HNX-INDEX

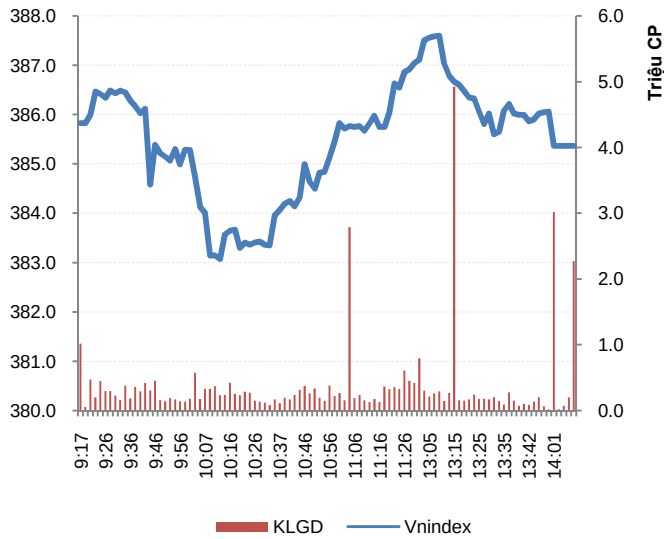
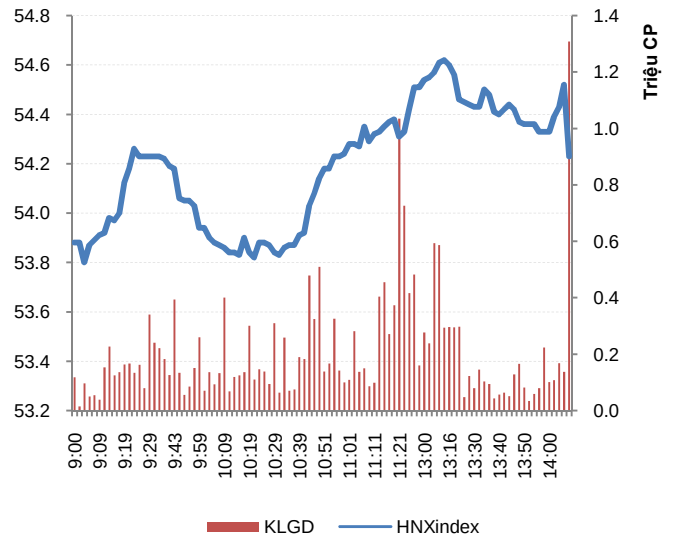
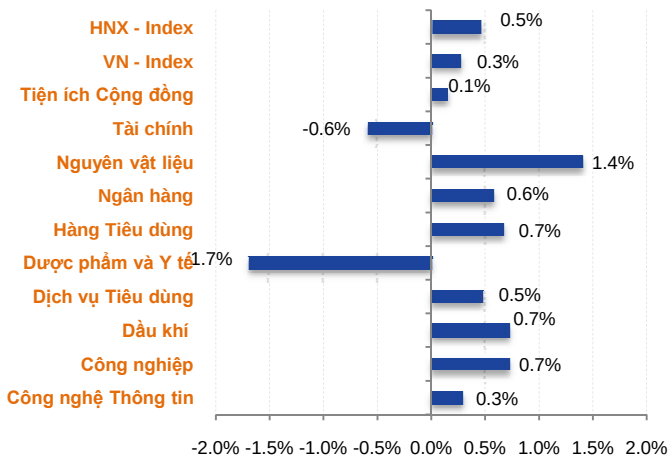
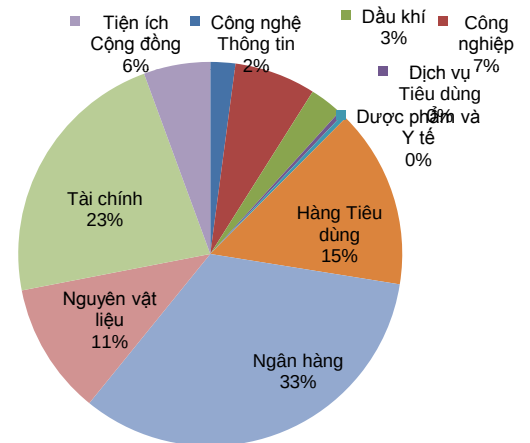
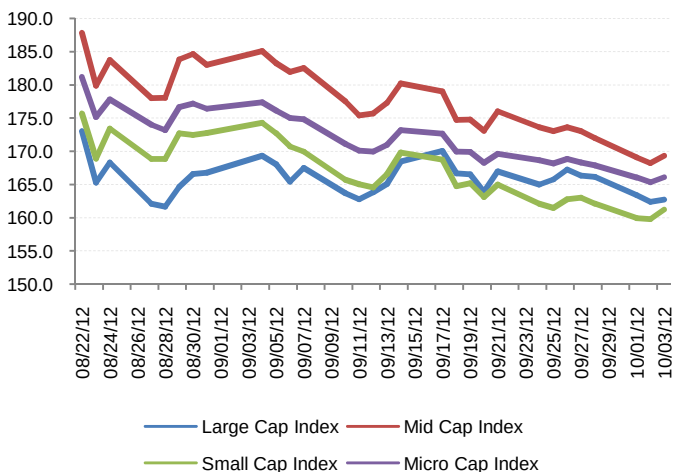
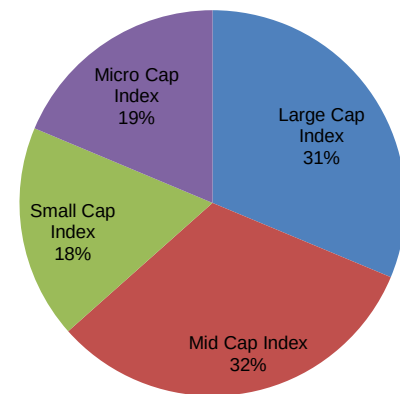
- Chỉ số HNX-Index ghi nhận phiên phục hồi nhẹ với thanh khoản tiếp tục ở mức thấp.

- Xét theo đồ thị giao dịch trong phiên, HNX-Index hai lần tiến tới ngưỡng cản kỹ thuật 54.65 điểm và đóng cửa ở dưới mức điểm này.

- Phiên tăng điểm điểm nhẹ với khối lượng thấp và đóng cửa ở mức trung bình chưa xác nhận được tín hiệu test của chỉ số HNX-Index. Cần theo dõi thêm diễn biến thị trường để khẳng định xu hướng.

- Nếu HNX-Index test lại tích cực, thị trường sẽ có một sóng hồi ngắn.

- Nếu chỉ số HNX-Index thất bại trong việc test lại mức kháng cự, thị trường sẽ tiếp tục giảm điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số HNX-Index trong trường hợp này khu vực 50 điểm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	250,000	CSM	208,930
2	PGD	126,160	PPC	200,000
3	PVD	120,020	CTG	193,300
4	SBT	81,500	STB	174,020
5	PHR	70,800	HSG	162,820

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	170,100	THV	170,000
2	KLS	30,000	CAN	1,000
3	TDN	30,000	PVG	1,000
4	LAS	11,000	S55	500
5	TC6	6,000	DLR	300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	20.0	20.0	→ 0.00%	10,035,310
ITA	4.1	3.9	↓ -4.88%	2,643,270
SSI	15.4	16.0	↑ 3.90%	1,223,180
TTF	3.7	3.7	→ 0.00%	1,004,030
OGC	8.0	7.9	↓ -1.25%	875,460

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	8.3	8.5	↑ 2.41%	2,567,500
KLS	7.6	7.8	↑ 2.63%	2,365,447
PVX	4.0	4.1	↑ 2.50%	2,296,283
SCR	5.5	5.6	↑ 1.82%	1,362,300
SHS	4.2	4.4	↑ 4.76%	1,124,600

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FDC	18.0	18.9	0.9	↑ 5.00%
HAP	4.0	4.2	0.2	↑ 5.00%
LCM	12.2	12.8	0.6	↑ 4.92%
VPK	18.4	19.3	0.9	↑ 4.89%
ANV	6.3	6.6	0.3	↑ 4.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSG	1.2	1.3	0.1	↑ 8.33%
S55	20.0	21.4	1.4	↑ 7.00%
VBC	16.0	17.1	1.1	↑ 6.88%
DPC	11.7	12.5	0.8	↑ 6.84%
FDT	17.9	19.1	1.2	↑ 6.70%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU3	8.1	7.7	-0.4	↓ -4.94%
LGC	14.2	13.5	-0.7	↓ -4.93%
ITA	4.1	3.9	-0.2	↓ -4.88%
SEC	22.8	21.7	-1.1	↓ -4.82%
SGT	4.3	4.1	-0.2	↓ -4.65%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVC	1.0	0.9	-0.1	↓ -10.00%
VCH	1.2	1.1	-0.1	↓ -8.33%
LTC	4.4	4.1	-0.3	↓ -6.82%
SDU	8.9	8.3	-0.6	↓ -6.74%
VNT	18.1	16.9	-1.2	↓ -6.63%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	10,035,310	14.5%	2,067	9.7	1.4
ITA	2,643,270	1.2%	161	24.2	0.3
SSI	1,223,180	8.6%	1,246	12.8	1.1
TTF	1,004,030	4.8%	859	4.3	0.2
OGC	875,460	4.3%	487	16.2	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	2,567,500	0.0%	(3)	-	0.8
KLS	2,365,447	5.9%	735	10.6	0.6
PVX	2,296,283	-8.3%	(981)	-	0.4
SCR	1,362,300	4.0%	649	8.6	0.4
SHS	1,124,600	4.2%	319	13.8	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FDC	↑ 5.0%	5.7%	1,098	17.2	1.0
HAP	↑ 5.0%	3.1%	588	7.1	0.2
LCM	↑ 4.9%	32.7%	4,306	3.0	1.0
VPK	↑ 4.9%	33.1%	4,351	4.4	1.4
ANV	↑ 4.8%	5.6%	1,215	5.4	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PSG	↑ 8.3%	-25.0%	(2,067)	(0.6)	0.2
S55	↑ 7.0%	21.0%	10,055	2.1	0.4
VBC	↑ 6.9%	26.7%	5,153	3.3	0.9
DPC	↑ 6.8%	13.3%	2,252	5.5	0.7
FDT	↑ 6.7%	11.2%	2,002	9.5	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	250,000	22.7%	3,347	3.9	1.0
PGD	126,160	52.3%	11,837	3.2	1.4
PVD	120,020	18.6%	5,651	6.2	1.1
SBT	81,500	25.1%	3,386	5.0	1.3
PHR	70,800	44.1%	9,887	2.8	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	170,100	24.9%	4,752	3.2	0.8
KLS	30,000	5.9%	735	10.6	0.6
TDN	30,000	22.8%	3,950	3.0	0.7
LAS	11,000	40.1%	5,920	4.7	1.6
TC6	6,000	27.8%	6,307	1.9	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	73,337	26.0%	4,692	8.2	2.8
MSN	66,666	14.1%	4,142	23.4	4.7
VNM	63,906	37.9%	8,781	13.1	4.6
VCB	55,618	11.6%	1,885	12.7	1.4
VIC	55,337	22.0%	2,769	28.5	5.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,816	27.7%	3,858	4.1	1.1
SQC	8,800	10.9%	1,221	65.5	6.8
SHB	5,494	15.3%	1,743	3.6	1.0
PVS	4,556	24.9%	4,752	3.2	0.8
PVI	3,624	8.2%	2,118	7.6	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSA	3.36	2.6%	345	32.4	0.8
PTC	3.15	-6.7%	(1,655)	-	0.2
ASM	2.78	7.1%	1,211	6.9	0.5
OGC	2.74	4.3%	487	16.2	0.7
KTB	2.72	13.6%	1,459	4.8	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BKC	2.49	-9.1%	(1,470)	-	0.4
CTA	2.41	4.5%	510	7.4	0.4
PV2	2.38	4.7%	517	7.9	0.4
KHL	2.37	0.3%	27	108.6	0.3
CTM	2.34	-1.4%	(156)	-	0.3



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)